

Số: 06/CTr-UBND

Hà Giang, ngày 07 tháng 01 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH

Hành động thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021

Năm 2021 là năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025. Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 01-NQ/TU của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 46/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 tạo đà vững chắc cho quá trình thực hiện mục tiêu giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động để tổ chức triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 01-NQ/TU của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, gắn với phân công trách nhiệm cụ thể theo từng lĩnh vực, nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian hoàn thành.

- Chương trình hành động là khung nhiệm vụ trọng tâm để các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2021.

2. Yêu cầu

- Quán triệt sâu sắc chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 tới các cấp, các ngành, các đơn vị để triển khai thực hiện hiệu quả.

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng chương trình, kế hoạch phải bám sát những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã nêu tại các nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh. Xác định lựa chọn nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, mang tính đột phá, có tác động trực tiếp đến nâng cao hiệu quả hoạt động của ngành, đơn vị mình và góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn. Đề cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, gắn trách nhiệm của tập thể và người đứng đầu đảm bảo chất lượng, hiệu quả cao nhất.

- Triển khai đầy đủ, toàn diện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp chủ yếu mà Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề ra trong năm 2021.

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân



các cấp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2021.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục triển khai nghiêm túc, hiệu quả các biện pháp phòng chống và giảm thiểu thiệt hại do đại dịch Covid-19

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tiếp tục đề cao cảnh giác, tuyệt đối không lơ là, chủ quan trước nguy cơ dịch bệnh. Tổ chức thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19. Chấp hành nghiêm yêu cầu 5K (Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tập trung - Khai báo y tế). Tiếp tục thực hiện “mục tiêu kép”, vừa phòng chống dịch bệnh hiệu quả, an toàn, vừa quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội; đặc biệt là thúc đẩy sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống nhân dân; đổi mới cách làm, tiếp tục phát huy tiềm năng, lợi thế sẵn có, thu hút mọi nguồn lực cho phát triển ngành, địa phương.

- Sở Y tế chủ trì: Triển khai thực hiện nghiêm túc cách ly y tế tập trung, theo dõi sức khỏe và lấy mẫu xét nghiệm theo đúng quy định; nâng cao năng lực phòng chống dịch bệnh của ngành y tế, sẵn sàng các phương án cách ly, khoanh vùng, dập dịch, điều trị khỏi, không để lây lan ra cộng đồng trong trường hợp xuất hiện ca bệnh tại địa phương.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp Công an tỉnh: Duy trì tốt các chốt kiểm soát trên tuyến biên giới, kiểm soát chặt chẽ hoạt động xuất nhập cảnh; kịp thời phát hiện các trường hợp có nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh, tổ chức cách ly kịp thời để ngăn chặn hiệu quả nguồn bệnh xâm nhập từ bên ngoài.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí: Tiếp tục làm tốt công tác thông tin tuyên truyền về diễn biến dịch bệnh và các biện pháp phòng chống dịch đến người dân; nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh về phòng chống dịch bệnh.

2. Khẩn trương hoàn thành công tác giao và triển khai thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội; thực hiện tốt công tác phân bổ vốn đầu tư; hoàn thành công tác giao và phân bổ chỉ tiêu các nguồn vốn dự phòng và dự phòng có tính chất đầu tư của năm 2021

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì:

- Theo dõi, kiểm tra công tác giao và thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của các sở, ban, ngành và UBND các huyện/thành phố. Thường xuyên sâu sát cơ sở, nắm tình hình và kịp thời báo cáo UBND tỉnh giải quyết khó khăn cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố nhằm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2021 đã đề ra.

- Tham mưu UBND tỉnh phân bổ kịp thời kế hoạch vốn đầu tư công cho các đơn vị chủ động triển khai thực hiện; hướng dẫn các chủ đầu tư xây dựng kế hoạch, lộ trình giải ngân đối với từng dự án; theo dõi, nắm chắc tiến độ, đôn đốc các chủ đầu tư giải ngân các nguồn vốn ngay từ những tháng đầu năm; định kỳ hàng quý rà soát, tham mưu phương án điều chỉnh kế hoạch vốn đối với các dự án không có khả năng giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt. Phân đấu tỷ lệ giải

ngân các nguồn vốn đạt 100%. Kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, làm ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư nguồn vốn đầu tư công. Thực hiện nghiêm các kết luận của Kiểm toán nhà nước.

- Tập trung huy động và quản lý hiệu quả các nguồn vốn ODA, NGO, FDI, nhất là các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng quy mô lớn, các dự án phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, biến đổi khí hậu.

b) *Sở Tài chính chủ trì*, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021 cho các huyện, thành phố và các đơn vị dự toán khối tỉnh; kiểm tra việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí của các huyện, thành phố và đơn vị theo quy định.

c) *Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:*

- Căn cứ Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh hoàn thành sớm công tác giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 cho các đơn vị trực thuộc, triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao ngay từ những ngày đầu năm. Tổ chức giao và phân bổ chi tiết các nguồn vốn cho các đơn vị đảm bảo kịp thời gian và đúng quy định. Kịp thời báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc phát sinh và đề xuất giải pháp tháo gỡ.

- Chủ động theo dõi, nắm bắt, cập nhật các số liệu thống kê về tình hình thực hiện phát triển kinh tế - xã hội liên quan đến lĩnh vực ngành, địa phương mình quản lý. Phối hợp chặt chẽ với Cục Thống kê trong công tác cập nhật, tính toán các số liệu, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và phản ánh đúng điều kiện thực tế của tỉnh.

3. Tập trung lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; tổ chức triển khai và hoàn thiện các quy hoạch xây dựng, đô thị và nông thôn

a) *Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì*, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố triển khai các bước lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo hiệu quả, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh và thống nhất, đồng bộ với mục tiêu, định hướng của chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 năm 2021 - 2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021 - 2025 của cả nước. Phấn đấu hoàn thành công tác lập, trình thẩm định và phê duyệt trong năm 2021.

b) *Sở Xây dựng chủ trì:*

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Giang và Ủy ban nhân dân 04 huyện Mèo Vạc, Yên Minh, Quản Bạ, Đồng Văn triển khai thực hiện hiệu quả Đồ án quy hoạch chung đô thị Hà Giang, tỉnh Hà Giang đến năm 2035 và Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng 04 đô thị thuộc Công viên Địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn; trong đó, tập trung tổ chức lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết cần thiết. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện Quy hoạch xây dựng vùng huyện Bắc Quang.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện/thành phố rà soát, kịp thời bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng đảm bảo hiệu quả tổng hợp và tính hệ thống, tạo thuận lợi cho các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội.

4. Cơ cấu nền kinh tế theo hướng phát triển nhanh, bền vững; đổi mới phát triển các ngành, lĩnh vực

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì:

- Quyết liệt chỉ đạo khung thời vụ khép kín; đẩy mạnh cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; thúc đẩy sản xuất nông nghiệp hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị đối với các sản phẩm chủ lực, đặc trưng của tỉnh. Mở rộng diện tích các cây trồng chủ lực theo hướng sạch, an toàn (VietGAP, hữu cơ), trong đó chú trọng mở rộng diện tích Chè trong vùng chỉ dẫn địa lý. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh lương thực vững chắc. Đẩy mạnh phát triển sản xuất cây vụ Đông, nâng cao hệ số sử dụng đất, góp phần tăng giá trị sản phẩm trồng trọt thu hoạch trên diện tích đất canh tác. Thực hiện có hiệu quả Đề án Cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ để tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và Đề án Phát triển bền vững cây Cam Sành trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030. Tập trung cải tạo đất canh tác đối với 04 huyện vùng cao núi đá phía Bắc. Phân đầu Giá trị sản phẩm trồng trọt thu hoạch bình quân/ha đất canh tác đạt 53 triệu đồng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Nửa triệu con đại gia súc với các giống bản địa chất lượng cao như bò vàng, lợn đen, gà đen; khuyến khích phát triển chăn nuôi theo hướng hàng hóa gắn với thị trường tiêu thụ, các sản phẩm chăn nuôi có truy suất nguồn gốc. Phân đầu Tỷ trọng chăn nuôi trong ngành nông nghiệp đạt 31,5%.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), tăng cường truyền thông, quảng bá, xây dựng thương hiệu và tìm kiếm thị trường cho các sản phẩm; đảm bảo các sản phẩm OCOP được chọn lọc phát triển theo ngành hàng gắn liền với việc duy trì, nâng cao chất lượng sản phẩm và xây dựng thương hiệu.

- Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, trọng tâm là khoanh nuôi tái sinh rừng tự nhiên, bảo vệ và chăm sóc rừng. Đẩy mạnh liên kết, đưa giống tốt vào trồng rừng. Giao đất, giao rừng cho các tổ chức, cá nhân quản lý, bảo vệ để phát triển kinh tế vườn rừng; ưu tiên phát triển cây dược liệu dưới tán rừng. Khuyến khích phát triển kinh tế vườn rừng tại các huyện: Bắc Mê, Vị Xuyên, Bắc Quang, Quang Bình, Hoàng Su Phì, Xín Mần. Phân đầu tỷ lệ che phủ rừng đạt 58,2%.

- Tập trung phát triển các làng nghề truyền thống của địa phương nhằm giải quyết việc làm, bảo đảm cuộc sống cho người lao động nông thôn và hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng.

b) Sở Công thương chủ trì:

- Tập trung phát triển sản xuất công nghiệp theo chiều sâu; ưu tiên các ngành công nghiệp chế biến nông, lâm sản, dược liệu... gắn với các vùng nguyên liệu, làm cơ sở cho phát triển các sản phẩm chủ lực của tỉnh; chế biến khoáng sản tinh, sâu. Duy trì hợp lý phát triển công nghiệp khai khoáng và công nghiệp sản xuất điện; phát triển thủ công nghiệp nông thôn. Tiếp tục đầu tư phát triển các cụm công nghiệp đã được quy hoạch. Phân đầu Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,8%.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thương mại để tăng cường sự kết nối với các doanh nghiệp lớn có mạng lưới tiêu thụ trên địa bàn cả nước. Phát triển thương mại điện tử song hành với việc đa dạng hóa các hình thức thanh toán điện tử; đẩy mạnh hoạt động của Sàn giao dịch thương mại điện tử của tỉnh để tăng cường kết nối giữa người sản xuất, người kinh doanh và người tiêu dùng. Phân đầu Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng 10,8%.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế biên mậu gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030 của tỉnh. Tiếp tục nghiên cứu cơ chế, chính sách hợp lý để khuyến khích các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn, đặc biệt là xuất khẩu các sản phẩm của địa phương. Thường xuyên trao đổi với các cơ quan đối đảng phía Trung Quốc về công tác quản lý, các chính sách áp dụng cho hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp để kịp thời tham mưu phương hướng xử lý, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Phân đầu Tổng giá trị hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu đạt 270 triệu USD.

c) *Ban Quản lý Khu kinh tế*: Chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh phương án đầu tư phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy và Khu Công nghiệp Bình Vàng; đôn đốc các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư, đưa các dự án đi vào hoạt động. Rà soát, đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của các dự án trong khu kinh tế và khu công nghiệp, kiên quyết thông báo chấm dứt hoạt động và thu hồi quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư/giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án không triển khai thực hiện, hoạt động kém hiệu quả.

d) *Cục Hải quan*: Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, hiệu đại hóa Hải quan, tạo điều kiện thông thoáng, thuận lợi cho các doanh nghiệp triển khai các hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn. Duy trì sự ổn định, thông suốt hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS.

đ) *Cục Quản lý thị trường*: Quản lý tốt giá cả thị trường và ổn định cung cầu hàng hóa. Tăng cường kiểm soát chất lượng và giá cả các mặt hàng sản phẩm thiết yếu phục vụ nhu cầu đời sống, sức khỏe nhân dân; xử lý kịp thời các hoạt động gian lận thương mại, buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng.

e) *Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì*:

- Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức cho các cấp, các ngành, các địa phương về vị trí, vai trò và đóng góp của ngành du lịch trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Cơ cấu lại ngành du lịch theo hướng bền vững, bảo vệ môi trường, phát triển cả chiều rộng và chiều sâu, chú trọng sản phẩm du lịch chất lượng và giá trị cao; đẩy mạnh kết nối các ngành, lĩnh vực, địa phương, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cộng đồng hình thành chuỗi giá trị du lịch; bảo đảm chia sẻ lợi ích cộng đồng, doanh nghiệp và du khách được hưởng lợi từ hoạt động du lịch.

- Đẩy mạnh phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn. Nâng cao chất lượng các Làng văn hóa du lịch gắn với bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và bản sắc văn hóa các dân tộc. Phát huy và bảo vệ giá trị của Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn để phát triển du lịch.

- Tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá du lịch trong và ngoài nước. Đẩy mạnh hoạt động Công thông tin du lịch thông minh, Tổng đài hỗ trợ du khách và các ứng dụng chuyển đổi số để phát triển du lịch. Tiếp tục kêu gọi các dự án đầu tư phát triển hạ tầng du lịch.

- Đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, tập trung xây dựng các sản phẩm du lịch mới, sản phẩm du lịch đặc thù, có tính cạnh tranh kết hợp chặt chẽ phát triển du lịch với phát triển, quảng bá các sản phẩm tiêu biểu của tỉnh; nâng cao chất lượng các dịch vụ (lưu trú, ăn uống, chăm sóc sức khỏe, vui chơi giải trí, mua sắm, thể thao mạo hiểm...) phục vụ khách du lịch. Phần đầu Thu hút khách du lịch đạt 1,7 triệu lượt người.

- Thực hiện hiệu quả Đề án đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch. Tổ chức mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ du lịch tại các địa phương.

5. Tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; đẩy mạnh hoàn thiện kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì:

- Tham mưu cho UBND tỉnh điều hành kế hoạch đầu tư công năm 2021. Huy động và cân đối các nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Tham mưu UBND tỉnh thành lập các đoàn kiểm tra, rà soát, đánh giá hiệu quả và đối với các dự án chuyển tiếp; xác định các dự án có hiệu quả đầu tư thấp, chưa thực sự cần thiết và thực hiện cắt giảm quy mô, giãn hoãn tiến độ, dừng thi công nhằm tập trung nguồn lực đầu tư cho các công trình, dự án trọng điểm cấp thiết để hoàn thành kịp thời đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư.

b) Sở Giao thông Vận tải chủ trì:

- Tham mưu UBND tỉnh phối hợp với Bộ Giao thông Vận tải xúc tiến triển khai đầu tư xây dựng tuyến đường cao tốc nối Hà Giang với đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai. Nâng cấp hệ thống đường tỉnh với các tuyến đường huyết mạch như: Đường tỉnh ĐT 177 Bắc Quang - Xín Mần, đường tỉnh ĐT 183 Vĩnh Tuy - Yên Bình, đường tỉnh 178 Yên Bình - Cốc Pài, đường tỉnh ĐT 176 Yên Minh - Mậu Duệ - Mèo Vạc, đường tỉnh ĐT 176B (Minh Ngọc - Mậu Duệ), xây dựng 06 cầu thay thế đường tràn trên tuyến đường từ Ngọc Minh đến Phú Linh để đảm bảo đủ điều kiện nâng lên thành Quốc lộ 2C kéo dài... Tiếp tục nâng cấp các tuyến đường huyện, xã đảm bảo lưu thông được quanh năm.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, duy tu bảo dưỡng, phòng chống bão lũ, giảm nhẹ thiên tai trên tất cả các tuyến Quốc lộ, Tỉnh lộ để đảm bảo giao thông được thông suốt. Đồng thời chịu trách nhiệm tham mưu và chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt, đảm bảo chất lượng, cũng như công tác bảo dưỡng các công trình đường giao thông nông thôn thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới.

c) Sở Công thương chủ trì: Chỉ đạo vận hành hiệu quả hệ thống thủy điện nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh; phát triển đồng bộ hệ thống các đường dây, các trạm biến áp truyền tải, phân phối điện đáp ứng các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

d) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố:

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác quản lý đầu tư xây dựng, đặc biệt là chất lượng công trình và chi phí đầu tư đối với các công trình có sử dụng vốn ngân sách nhà nước. Tăng cường thực hiện kiểm tra chất lượng các công trình đang thi công và kiểm tra nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng. Nâng cao năng lực quản lý và hoạt động của các Ban quản lý. Khắc phục tình trạng san, đào đất trái phép, xây dựng trái phép trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh phát triển các khu đô thị đảm bảo theo quy hoạch, định hướng, đảm bảo tính khoa học và phát triển bền vững. Phân đầu tăng Tỷ lệ đô thị hóa lên 17%.

đ) Các sở, ban, ngành và UBND các huyện/thành phố: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo chất lượng các công trình/dự án trong quá trình thi công; đồng thời, nâng cao chất lượng công tác quản lý, khai thác và sử dụng công trình/dự án sau đầu tư để phát huy hiệu quả đầu tư, tránh lãng phí nguồn lực.

e) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì:

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh, từng bước quy hoạch hạ tầng quản lý tập trung, thống nhất tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh; xây dựng và hoàn thiện Trung tâm giám sát, điều hành Đô thị thông minh tỉnh Hà Giang.

- Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng. Triển khai hoạt động giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng tập trung (SOC) phù hợp, bảo đảm hiệu quả; kết nối với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các thông tin xấu, độc, sai sự thật trên mạng xã hội.

- Phát triển bưu chính, viễn thông theo hướng đẩy mạnh thanh toán số và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 nhằm tăng cường tính công khai, minh bạch trong phục vụ người dân và doanh nghiệp, nâng cao chỉ số sẵn sàng ứng dụng thông tin trên địa bàn tỉnh (ICT Index).

g) UBND các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Nâng cao năng lực, trách nhiệm trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh. Chỉ đạo kịp thời, sát với thực tế và giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư đảm bảo đúng pháp luật và quyền lợi của người dân bị thu hồi. Chủ động nắm tình hình cơ sở và vận động nhân dân bàn giao mặt bằng. Tập trung làm tốt công tác quản lý quy hoạch và quản lý xây dựng, xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm.

6. Đổi mới cách thức và nâng cao chất lượng chương trình xây dựng nông thôn mới

a) Văn phòng điều phối Nông thôn mới tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổng hợp, xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2021, trong đó: Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; Số tiêu chí nông thôn mới bình quân đạt được bình quân/xã là 14,4 tiêu chí; phân đầu năm 2021 có thêm 8 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới lên 53 xã. Rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch xây dựng NTM, quy hoạch

sử dụng đất và các quy hoạch có liên quan ở tất cả các xã, làm cơ sở quản lý và thực hiện quy hoạch. Theo dõi tổng hợp những khó khăn, vướng mắc của các xã trong quá trình triển khai thực hiện; tham mưu đề xuất cho Ban chỉ đạo, Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, đảm bảo hoàn thành mục tiêu, kế hoạch đề ra. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo tập huấn nâng cao trình độ, năng lực và kiến thức về xây dựng nông thôn mới ở cơ sở. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng nông thôn mới.

b) Các Sở, ngành thành viên Ban chỉ đạo khác: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước, lĩnh vực, các tiêu chí xây dựng nông thôn mới được phân công phụ trách, phối hợp chặt chẽ với các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ trong năm 2021. Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng nông thôn. Thực hiện tốt công tác quản lý sử dụng, duy tu bảo dưỡng các công trình, đồng thời nâng cao vai trò của người dân trong việc quản lý các công trình đã được đầu tư xây dựng trong các năm trước.

c) Sở Công thương: Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, UBND các huyện triển khai các giải pháp, phân đầu năm 2021 tỷ lệ thôn biên giới có điện đạt chuẩn nông thôn mới đạt 85%.

d) Sở Giao thông Vận tải: Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, UBND các huyện rà soát hiện trạng hạ tầng giao thông tại các thôn biên giới, triển khai các giải pháp, phân đầu năm 2021 tỷ lệ thôn biên giới có đường đạt chuẩn nông thôn mới đạt 44%.

đ) Ban chỉ đạo chương trình xây dựng NTM, UBND các huyện, thành phố: Phối hợp với các Sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong năm 2021. Tập trung nâng cao chất lượng đối với từng tiêu chí, đặc biệt là đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước và của Tỉnh về chương trình xây dựng NTM; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nâng cao chất lượng các công trình hạ tầng nông thôn, hiệu quả đầu tư hỗ trợ phát triển sản xuất; Chỉ đạo đôn đốc và phân công các phòng ban cấp huyện trực tiếp hỗ trợ, phụ trách các xã để triển khai kế hoạch, đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường cạnh tranh; thúc đẩy khởi nghiệp, khuyến khích phát triển các thành phần kinh tế

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì:

- Tăng cường gỡ gỡ, trao đổi để kịp thời nắm bắt, hỗ trợ khó khăn cho doanh nghiệp, hợp tác xã; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã được hưởng đầy đủ, kịp thời các chế độ ưu đãi theo quy định. Khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh cá thể thành các doanh nghiệp, hợp tác xã. Tổ chức triển khai hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ. Vận hành hiệu quả Vườn ươm doanh nghiệp khởi nghiệp của tỉnh, tổ chức các chương trình, cuộc thi về khởi nghiệp.

- Chủ động tiếp cận xúc tiến, mời gọi các nhà đầu tư có năng lực, thương hiệu

lớn đến đầu tư vào tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư lớn triển khai thành công các dự án. Xây dựng chi tiết danh mục các dự án thu hút đầu tư của tỉnh, xác định rõ vị trí đất và phương án giải phóng tạo mặt bằng sạch. Nâng cao chất lượng công tác tư vấn, hỗ trợ các nhà đầu tư tìm hiểu, lập và triển khai dự án đầu tư ngoài ngân sách.

b) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố:

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng công vụ. Triển khai thực chất cải cách thủ tục hành chính, nâng cao tỷ lệ tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến.

- Đẩy mạnh sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp nhiệm vụ. Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, triển khai thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index).

c) Các sở, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của từng cơ quan, đơn vị, phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng cán bộ, công chức gắn với nhiệm vụ chuyên môn; tập trung nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thường xuyên giao dịch với người dân và doanh nghiệp, kiên quyết xử lý đối với những trường hợp có biểu hiện nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp.

8. Đổi mới cơ cấu ngân sách nhà nước; phát triển tín dụng để hỗ trợ cho phát triển kinh tế - xã hội

a) Sở Tài chính, Cục Thuế và Cục Hải Quan chủ trì:

- Tập trung quyết liệt thực hiện công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, quản lý chặt chẽ gắn với nuôi dưỡng, phát triển nguồn thu; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết với cải cách hành chính, khai, nộp, hoàn thuế điện tử và các nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế và hoạt động thông quan hàng hóa, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra sau thông quan. Phấn đấu đạt mục tiêu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 2.700 tỷ đồng.

- Cơ quan Thuế, Hải quan tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, việc khai báo tên hàng, mã hàng, thuế suất, trị giá, số lượng,... để phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Kiên quyết xử lý vi phạm hành chính đối với các trường hợp vi phạm về hồ sơ khai thuế; thực hiện các biện pháp cưỡng chế nợ thuế, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với những tổ chức, cá nhân chây ì nợ thuế hoặc cố tình trốn thuế.

- Quản lý chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả; chủ động cân đối nguồn ngân sách để thực hiện phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và nhiệm vụ đột xuất phát sinh; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ của các đơn

vị sự nghiệp công lập.

b) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Hà Giang chủ trì:

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức tín dụng đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng đẩy mạnh huy động vốn; đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu vốn tín dụng của người dân, doanh nghiệp; tăng cường khả năng tiếp cận nguồn vốn ưu đãi cho các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, phát triển nông nghiệp, nông thôn. Tích cực triển khai các gói tín dụng với lãi suất ưu đãi nhằm kích thích phục hồi kinh tế; đẩy mạnh cho vay tiêu dùng, góp phần hạn chế “tín dụng đen” sau đại dịch Covid-19. Phấn đấu tăng trưởng tín dụng đạt 8,0%.

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, cải cách thủ tục vay vốn và cung cấp các dịch vụ ngân hàng. Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ ngân hàng; đẩy mạnh thực hiện thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt đối với mọi mặt đời sống, kinh tế, xã hội.

9. Ứng dụng khoa học công nghệ; quản lý hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, tăng cường phòng chống thiên tai và bảo vệ môi trường

a) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì: Đổi mới công tác quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ; tăng cường lựa chọn và ứng dụng, chuyển giao kết quả đề tài, dự án vào sản xuất và đời sống nhằm nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh của hàng hóa, sản phẩm địa phương.

- Tham mưu UBND tỉnh tăng cường phối hợp, hợp tác với các Vụ, Viện Khoa học về công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ của Tỉnh.

- Tiếp tục xây dựng, phát triển và bảo vệ thương hiệu các sản phẩm đặc trưng của Tỉnh. Tổ chức nhân rộng công nghệ cấp nước không dùng điện (PAT) tại huyện Mèo Vạc.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì:

- Siết chặt công tác quản lý đất đai, quản lý tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là tài nguyên khoáng sản, đá, cát sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng dữ liệu địa chính của các huyện, thành phố. Tổ chức xây dựng Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và hướng dẫn, đôn đốc các huyện/thành phố lập Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030 đảm bảo chất lượng, dự báo nhu cầu sử dụng các loại đất sát với điều kiện thực tiễn.

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức pháp luật về môi trường và công tác kiểm tra, kiểm soát, thanh tra tình hình thực hiện luật bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh; xử lý nghiêm đối với các doanh nghiệp, cơ sở khai thác khoáng sản vi phạm quy định pháp luật về môi trường, kiên quyết thu hồi giấy phép khai thác đối với các doanh nghiệp không thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước.

- Triển khai xây dựng, thu hút đầu tư các dự án xử lý rác thải tập trung. Phấn đấu Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đô thị đạt 95% và Tỷ lệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị đạt 77%.

c) *Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì*: Thực hiện có hiệu quả các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao chất lượng cảnh báo thiên tai. Cập nhật, bổ sung, hoàn thiện các kế hoạch, phương án chủ động phòng, chống, ứng phó với thiên tai ở cấp tỉnh. Duy trì công tác trực phòng chống lụt bão 24/24h để chỉ đạo, hướng dẫn người dân phòng chống, khắc phục hậu quả. Bố trí, sắp xếp hình thành các điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

10. Kết hợp hài hòa giữa mục tiêu phát triển kinh tế và các vấn đề xã hội

a) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo. Tập trung triển khai tốt Chương trình giáo dục phổ thông mới, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh. Tích cực huy động học sinh đến trường để nâng cao tỷ lệ duy trì sĩ số học sinh các cấp học. Phấn đấu Tỷ lệ duy trì sĩ số học sinh hàng ngày đạt 98%. Đẩy mạnh khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, tiếp tục huy động và sử dụng hiệu quả Quỹ Khuyến học, khuyến tài của tỉnh.

- Nâng cao chất lượng trường học nội trú, bán trú, đặc biệt là điều kiện học tập, sinh hoạt cho các em học sinh. Quan tâm đầu tư, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Phấn đấu Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 45,3%.

- Rà soát, luân chuyển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục một cách hợp lý; có chính sách thu hút, đãi ngộ đối với giáo viên và cán bộ quản lý giỏi. Tổ chức khắc phục tình trạng thiếu giáo viên tại các cấp học. Cơ cấu lại hoạt động của trường Cao đẳng sư phạm Hà Giang. Thành lập các trường phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở - Trung học phổ thông trên cơ sở nâng cấp các trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở cấp huyện ở những nơi có đủ điều kiện, trước mắt thí điểm thành lập 02 trường tại huyện Đồng Văn, Xín Mần.

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì:

- Làm tốt công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa; từng bước nâng cao chất lượng phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa. Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc. Phấn đấu Tỷ lệ thôn, tổ dân phố được công nhận làng văn hóa đạt 63,2% và Tỷ lệ gia đình được công nhận gia đình đạt văn hóa đạt 71%.

- Quan tâm công tác đầu tư phát triển thiết chế văn hoá, thể thao và du lịch. Khuyến khích, huy động và lồng ghép các nguồn vốn để xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao ở cấp xã, phường, nhà văn hoá thôn. Tiếp tục phát triển phong trào thể dục thể thao ở cơ sở. Chú trọng công tác đào tạo vận động viên thành tích cao, từng bước nâng cao vị thế thể thao của tỉnh.

c) Sở Y tế chủ trì:

- Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, vận động nhân dân tự chăm sóc và bảo vệ sức khỏe. Đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã trên địa bàn tỉnh; duy trì bình quân 10,5 bác sĩ/1 vạn dân và bình quân có 42 giường bệnh/1 vạn dân. Nâng cao trách nhiệm và ý thức của đội ngũ cán bộ y tế, chất lượng khám chữa bệnh; đẩy mạnh kết nối với các bệnh viện

tuyến Trung ương trong việc chẩn đoán, điều trị. Chú trọng phát triển y tế ở các huyện, xã biên giới; mở rộng mạng lưới mô hình bác sỹ gia đình. Phần đầu Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm đủ các loại vắc xin đạt 95% và giảm Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng theo cân nặng còn 17,7%.

- Tăng cường hoạt động truyền thông về dân số - kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ lệ sinh con thứ ba và tăng tỷ lệ các cặp vợ chồng áp dụng các biện pháp tránh thai mới, hiện đại, an toàn. Phần đầu Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 1,38%. Tăng cường giám sát và triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu an toàn vệ sinh thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm. Tiếp tục xây dựng và triển khai Đề án tự chủ tại các bệnh viện trên địa bàn tỉnh.

d) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì:

- Phát triển mạnh giáo dục nghề nghiệp; đổi mới hình thức đào tạo theo hướng tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo với địa chỉ sử dụng lao động và áp dụng đào tạo trực tuyến. Triển khai đồng bộ các giải pháp giải quyết việc làm gắn với nâng cao thu nhập cho người lao động và đưa lao động đi làm việc ngoài tỉnh. Phần đầu tăng Tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 55,2%. Tập trung giải quyết lao động việc làm cho 17.000 người.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Phần đầu Tỷ lệ hộ nghèo giảm 4,0%. Tiếp tục huy động nguồn lực, triển khai có hiệu quả Chương trình hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công, cựu chiến binh nghèo, hộ nghèo tỉnh Hà Giang giai đoạn II. Tập trung gắn kết chặt chẽ, hài hoà giữa phát triển kinh tế với thực hiện tiến bộ công bằng xã hội. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công, bảo trợ xã hội; phát triển hệ thống an sinh xã hội hiệu quả, bền vững, bảo vệ nhóm yếu thế trong xã hội.

đ) Ban Dân tộc tỉnh chủ trì:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Triển khai các giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Triển khai thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn được giao theo các Quyết định của Chính phủ về chính sách đặc thù trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; góp phần xóa đói giảm nghèo trong vùng dân tộc thiểu số, củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, theo dõi, quản lý chặt chẽ hoạt động tôn giáo; giải quyết kịp thời theo pháp luật nhu cầu sinh hoạt tôn giáo chính đáng của nhân dân. Chủ động phối hợp đấu tranh những âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, các phần tử xấu lợi dụng tôn giáo kích động, lôi kéo, gây chia rẽ khối đoàn kết dân tộc, chống phá Đảng và Nhà nước.

e) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì:

- Tận dụng tối đa thế mạnh của truyền thông bằng công nghệ thông tin (truyền thông số trên hệ thống thông tin dùng chung; hệ thống Trang/Công thông tin điện tử; biển LED; truyền thanh internet...) tuyên truyền về các sự kiện văn hóa, chính trị, ngày lễ lớn của tỉnh; tuyên truyền phòng chống dịch bệnh; phòng chống thiên tai.

- Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng báo chí, truyền thông. Thực hiện tốt việc đảm bảo quyền được thông tin và cơ hội tiếp cận thông tin của nhân dân, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện chuyển đổi số, đổi mới công nghệ toàn diện đối với hệ thống thông tin cơ sở, đặc biệt là hệ thống loa, phường, xã.

11. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường giáo dục pháp luật, nâng cao hiệu quả công tác tư pháp

a) Thanh tra tỉnh chủ trì:

- Tập trung thực hiện có hiệu quả, hoàn thành chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2021, trong đó tăng cường trách nhiệm công tác quản lý nhà nước các cấp, các ngành trên các lĩnh vực quản lý; nội dung thanh tra tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra sai phạm như: Đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng đất đai, tài chính - ngân sách, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn thực phẩm... Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các đoàn thanh tra; nâng cao chất lượng thẩm định kết luận thanh tra; tăng cường đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra.

- Tổ chức tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ; kịp thời giải quyết các tranh chấp, đơn thư khiếu nại, tố cáo, tránh để tồn đọng, kéo dài. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng; đẩy mạnh phối hợp giữa các cơ quan chức năng để kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng qua hoạt động thanh tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

b) Sở Tư pháp chủ trì: Tham mưu, chủ động hướng dẫn công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ, nhân dân. Nâng cao chất lượng các hoạt động thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

12. Tăng cường quốc phòng - an ninh và công tác đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

a) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì: Tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, trọng tâm là xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh. Đảm bảo công tác tuyển quân đạt số lượng, chất lượng. Chuẩn bị các điều kiện và tổ chức tốt các cuộc diễn tập các cấp. Tích cực đổi mới nâng cao chất lượng huấn luyện, đẩy mạnh xây dựng lực lượng chính quy, rèn luyện kỷ luật tạo bước chuyển biến vững chắc về chấp hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng. Tăng cường công tác tuyên truyền, đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc. Làm tốt công tác rà phá bom mìn, vật liệu nổ và tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ.

b) Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì:

- Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ biên giới và mốc giới quốc gia; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ an toàn địa bàn, đơn vị. Tham gia khảo sát biên giới đơn phương, song phương; giám sát chặt chẽ các hoạt động trên biên giới, kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hoạt động vi phạm Hiệp định về

Quy chế quản lý biên giới. Duy trì thực hiện tốt Hiệp định về cửa khẩu và quy chế quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền Việt Nam – Trung Quốc.

- Làm tốt công tác đối ngoại biên phòng, quản lý kiểm soát xuất nhập cảnh. Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người năm 2021; đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng xuất nhập cảnh để vi phạm pháp luật.

- Thực hiện có hiệu quả phong trào kết nghĩa cụm dân cư biên giới và kết nghĩa xã, thị trấn biên giới của tỉnh Hà Giang với các hương, trấn giáp biên giới phía đối diện.

c) Công an tỉnh chủ trì:

- Nắm chắc tình hình địa bàn, chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Bảo đảm an ninh, trật tự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, giải quyết án, không để oan sai, bỏ lọt tội phạm; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực an ninh, trật tự; tăng cường kiểm tra, kiểm soát bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ. Đẩy mạnh phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và quần chúng Nhân dân tham gia phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Tập trung đấu tranh triệt phá các loại tội phạm, ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động tín dụng đen, phát huy vai trò của đội ngũ công an chính quy công tác tại các xã. Phấn đấu tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự trên 95%.

d) Sở Ngoại vụ chủ trì:

- Chủ động thúc đẩy và làm sâu sắc hơn nữa quan hệ với các địa phương nước láng giềng, ASEAN, các đối tác chiến lược. Đưa quan hệ với các đối tác đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững. Triển khai Đề án nâng cao hiệu quả hợp tác toàn diện giữa tỉnh Hà Giang với tỉnh Vân Nam và Quảng Tây, Trung Quốc gắn với triển khai các chương trình, thỏa thuận hợp tác đã ký kết giữa hai bên.

- Tiếp tục phát huy vai trò của ngoại giao văn hóa, ngoại giao nhân dân; quảng bá hình ảnh văn hóa, lịch sử, bản sắc dân tộc, thiên nhiên, sản phẩm thương hiệu Hà Giang, đặc biệt là hình ảnh Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Cao nguyên đá Đồng Văn với bạn bè quốc tế. Tăng cường kết nối, phối hợp với Bộ Ngoại giao, chủ động gặp gỡ, thiết lập quan hệ với Đại sứ quán các nước tại Việt Nam. Làm tốt công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào, công tác lãnh sự có yếu tố nước ngoài. Triển khai hiệu quả các cơ chế, thỏa thuận, chương trình hợp tác đã ký kết.

(Ban hành kèm theo Chương trình này là danh mục các chỉ thị, nghị quyết, đề án, chương trình, kế hoạch chuyên đề thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động này và các nhiệm vụ tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, UBND tỉnh giao

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố:

- Tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các giải pháp trong Chương trình hành động đề ra, chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Chương trình hành động này theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Ban hành kế hoạch chi tiết thực hiện các nhiệm vụ được giao, trong đó xác định rõ thời gian hoàn thành, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm từng nội dung công việc; báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/01/2021 (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp).

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình hành động. Tăng cường sự phối hợp triển khai thực hiện giữa các sở, ban, ngành và các huyện, thành phố; đồng thời phối hợp chặt chẽ với Hội đồng nhân dân, Mặt trận tổ quốc, Đoàn thể ở các cấp để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

- Định kỳ hàng tháng, quý, năm báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các nhiệm vụ được giao trong chương trình hành động này, những khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ và đề xuất, kiến nghị; gửi về UBND tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư (kèm theo Biểu tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ).

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, chủ trì tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng tháng, quý, năm định kỳ theo đúng quy định.

2. Ban Thi đua khen thưởng tỉnh căn cứ kết quả thực hiện Chương trình hành động của các ngành, các cấp, các đơn vị làm tiêu chí đánh giá thi đua năm 2021./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTr Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội khóa XIV tỉnh HG;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh Hà Giang;
- Các Ban Xây dựng Đảng Tỉnh ủy;
- Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- VPTU, VP ĐĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Vnptioffice;
- Lưu VT, KTTH. *nguyenvan*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn

**BIỂU PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021**

(Kèm theo Chương trình hành động số: 06/CTr-UBND ngày 07/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang)

STT	Nội dung	Thời gian trình				Đơn vị chủ trì
		UBND tỉnh	HĐND tỉnh	BTV Tỉnh ủy	BCH Đảng bộ	
I	BÁO CÁO					
1	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ PT KTXH hàng tháng, quý I, 9 tháng	Định kỳ hàng tháng, quý				Sở KH&ĐT
2	Báo cáo công tác xử lý vi phạm hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật	Tháng 01				Sở Tư pháp
3	Báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý I năm 2021	Tháng 3				Thanh tra tỉnh
4	Báo cáo kết quả minh bạch tài sản, thu nhập năm 2020	Quý I				Thanh tra tỉnh
5	Báo cáo tổng kết Luật Nuôi con nuôi	Tháng 5				Sở Tư pháp
6	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn	Tháng 5; Tháng 11	Tháng 7; Tháng 12			Sở KH&ĐT
7	Báo cáo trả lời kiến nghị của cử tri	Tháng 5; Tháng 11	Tháng 7; Tháng 12			Sở KH&ĐT
8	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ PT KTXH 6 tháng năm 2021	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 6		Sở KH&ĐT
9	Báo cáo thực hiện thi hành Luật đấu giá tài sản 2016	Tháng 6				Sở Tư pháp
10	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021	Tháng 6				Thanh tra tỉnh
11	Báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021	Tháng 6				Thanh tra tỉnh
12	Báo cáo công tác Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý II và 6 tháng đầu năm 2021	Tháng 6				Thanh tra tỉnh
13	Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương và sử dụng dự phòng ngân sách cấp tỉnh 6 tháng đầu năm; giải pháp thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021	Tháng 6	Tháng 7			Sở Tài chính
14	Báo cáo thực hiện Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến năm 2023	Tháng 6; Tháng 12				Sở Tư pháp
15	Báo cáo đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020	Quý II				Thanh tra tỉnh

STT	Nội dung	Thời gian trình				Đơn vị chủ trì
		UBND tỉnh	HĐND tỉnh	BTV Tỉnh ủy	BCH Đảng bộ	
16	Báo cáo tình hình phát triển tổ chức hành nghề công chứng của địa phương kể từ khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch hoạt động công chứng	Tháng 8				Sở Tư pháp
17	Báo cáo công tác Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý III và 9 tháng năm 2021	Tháng 9				Thanh tra tỉnh
18	Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương và sử dụng dự phòng ngân sách cấp tỉnh năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ thu chi ngân sách năm 2022	Tháng 11	Tháng 12			Sở Tài chính
19	Báo cáo công tác bồi thường Nhà nước	Tháng 11				Sở Tư pháp
20	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ PT KTXH năm 2021	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 11		Sở KH&ĐT
21	Báo cáo công tác Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý IV và tổng kết năm 2021	Tháng 12				Thanh tra tỉnh
22	Báo cáo công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2020	Tháng 12				Sở Tư pháp
23	Báo cáo công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2020	Tháng 12				Sở Tư pháp
24	Báo cáo tổng kết thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021	Tháng 12				Sở Tư pháp
25	Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh	Tháng 12				Sở Tư pháp
26	Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021	Tháng 12				Thanh tra tỉnh
27	Báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022	Tháng 12				Thanh tra tỉnh
28	Báo cáo thực hiện thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp giám định tư pháp 2021	Tháng 12				Sở Tư pháp
29	Báo cáo thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 30/3/2009 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư	Tháng 12				Sở Tư pháp
30	Báo cáo tình hình thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 năm 2021	Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp				Sở Tư pháp
II	NGHỊ QUYẾT					
1	Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh hai năm 2021 - 2022	Tháng 01		Tháng 01		Bộ CHQS tỉnh

STT	Nội dung	Thời gian trình				Đơn vị chủ trì
		UBND tỉnh	HDND tỉnh	BTV Tỉnh ủy	BCH Đảng bộ	
2	Nghị quyết Điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm VLXD thông thường tỉnh Hà Giang giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn 2030	Tháng 02	Tháng 02			Sở Xây dựng
3	Nghị quyết về lãnh đạo thực hiện công tác dân tộc và chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025	Quý I		Quý I		Ban Dân tộc
4	Nghị quyết về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	Quý I		Quý I	Quý I	Văn phòng điều phối NTM tỉnh
5	Nghị quyết về đột phá xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông giai đoạn 2021-2025	Quý I		Quý I	Quý I	Sở GTVT
6	Nghị quyết về phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025	Quý I		Quý I	Quý I	Sở GD&ĐT
7	Nghị quyết đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa tại trung tâm các huyện, khu trung tâm các xã, thị trấn	Quý I		Quý I		Sở Xây dựng
8	Nghị quyết về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Quý I		Quý I		Sở LĐ, TB&XH
9	Nghị quyết quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao	Tháng 6	Tháng 7	Quý II		Sở Tài chính
10	Nghị quyết quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Hà Giang (áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025)	Tháng 6	Tháng 7	Quý II		Sở Tài chính
11	Nghị quyết của HDND tỉnh về danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 (bổ sung) và năm 2022	Tháng 6; Tháng 10	Tháng 7; Tháng 12	Quý II		Sở TN&MT
12	Nghị quyết về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2021 - 2023, định hướng đến 2030	Quý II		Quý II		Sở VH, TT&DL
13	Nghị quyết về nông nghiệp đặc trưng, hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị	Quý II		Quý II	Quý II	Sở NN&PTNT
14	Nghị quyết chuyên đề phát triển lâm nghiệp giai đoạn 2021-2025	Quý II		Quý II	Quý II	Sở NN&PTNT
15	Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển hạ tầng thương mại tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025	Quý II		Quý II		Sở Công thương
16	Nghị quyết về xây dựng thành phố Hà Giang đến năm 2025 cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại II	Quý II		Quý II		UBND thành phố Hà Giang
17	Nghị quyết đẩy mạnh thu hút dự án đầu tư vào địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025	Quý II		Quý II		Sở KH&ĐT

STT	Nội dung	Thời gian trình				Đơn vị chủ trì
		UBND tỉnh	HĐND tỉnh	BTV Tỉnh ủy	BCH Đảng bộ	
18	Nghị quyết quy định mức học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập; cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025;	Tháng 7	Tháng 7			Sở GD&ĐT
19	Nghị quyết về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa truyền thống trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025	Quý III		Quý II	Quý III	Sở VH, TT&DL
20	Nghị quyết về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Quý II	Quý II			Ban Dân tộc
21	Nghị quyết về nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Quý III		Quý III		Sở Y tế
22	Nghị quyết về việc bổ sung dự toán thu, chi ngân sách năm 2021	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 12		Sở Tài chính
23	Nghị quyết về phân bổ ngân sách địa phương năm 2022	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 12		Sở Tài chính
24	Nghị quyết HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 12		Sở KH&ĐT
25	Nghị quyết HĐND tỉnh phê chuẩn Phương án phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2022	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 12		Sở KH&ĐT
26	Nghị quyết về dự toán thu ngân sách nhà nước, thu, chi ngân sách địa phương năm 2022	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 12		Sở Tài chính
27	Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi (theo quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 80 Luật Chăn nuôi)	Tháng 12	Tháng 12			Sở NN&PTNT
28	Nghị quyết phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách địa phương hàng năm	Tháng 12	Tháng 12			Sở Tài chính
29	Nghị quyết về thông qua Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Quý IV	Quý IV	Quý IV		Sở KH&ĐT
30	Nghị quyết về phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Năm 2021	Năm 2021			Sở KH&ĐT
31	Nghị quyết quy định nội dung, mức chi về phòng, chống thiên tai và kinh phí hoạt động của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp	Năm 2021	Năm 2021			Sở Tài chính
32	Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tiến trình hội nhập quốc tế của tỉnh, giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030	Năm 2021		Năm 2021		Sở Ngoại vụ

STT	Nội dung	Thời gian trình				Đơn vị chủ trì
		UBND tỉnh	HĐND tỉnh	BTV Tỉnh ủy	BCH Đảng bộ	
33	Nghị quyết về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị CVĐC TC UNESCO CNEĐ Đồng Văn, giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn 2030	Năm 2021		Năm 2021		Sở VH, TT&DL
34	Nghị quyết về Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025	Năm 2021	Năm 2021			Sở TN&MT
35	Nghị quyết về phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025	Năm 2021	Năm 2021			Sở KH&ĐT
36	Nghị quyết về cơ chế chính sách phát triển đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh	Quý II		Quý II		Sở GTVT
37	Nghị quyết về cải cách hành chính, nâng cao chất lượng công vụ giai đoạn 2021 - 2025	Quý I		Quý I		Sở Nội vụ
38	Nghị quyết về đổi mới công tác cán bộ giai đoạn 2021 - 2025	Quý II		Quý II		Sở Nội vụ
III	CHỈ THỊ					
1	Chỉ thị về tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công năm 2022	Tháng 01				Sở KH&ĐT
2	Chỉ thị lãnh đạo nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương năm 2021	Tháng 01		Tháng 01		Bộ CHQS tỉnh
3	Chỉ thị đẩy mạnh nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp gắn với giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021 - 2025	Tháng 3		Tháng 3		Sở LĐ, TB&XH
4	Chỉ thị về diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện/thành phố năm 2021	Quý I		Quý I		Bộ CHQS tỉnh
5	Chỉ thị về nâng cao hiệu quả đầu tư công	Quý II		Quý II		Sở KH&ĐT
6	Chỉ thị về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công và dự toán thu, chi NSNN năm 2022	Tháng 7-8				Sở KH&ĐT
7	Chỉ thị về nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự năm 2021	Năm 2021		Năm 2021		Công an tỉnh
IV	KẾ HOẠCH					
1	Kế hoạch thực hiện chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025	Tháng 01				Sở LĐ, TB&XH
2	Kế hoạch thực hiện công tác người khuyết tật năm 2021	Tháng 01				Sở LĐ, TB&XH
3	Kế hoạch thực hiện công tác người cao tuổi năm 2021	Tháng 01				Sở LĐ, TB&XH
4	Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì trẻ em	Tháng 01				Sở LĐ, TB&XH
5	Kế hoạch bảo vệ trẻ em giai đoạn 2021-2025	Tháng 01				Sở LĐ, TB&XH
6	Kế hoạch công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2021	Tháng 01				Sở Tư pháp

STT	Nội dung	Thời gian trình				Đơn vị chủ trì
		UBND tỉnh	HĐND tỉnh	BTV Tỉnh ủy	BCH Đảng bộ	
7	Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2021	Tháng 01				Sở Tư pháp
8	Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Tháng 01				Sở Tư pháp
9	Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa năm 2021	Tháng 01				Sở VH, TT&DL
10	Kế hoạch triển khai thực hiện công tác Gia đình trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2021	Tháng 01				Sở VH, TT&DL
11	Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021	Tháng 01				Sở Tư pháp
12	Kế hoạch công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Tháng 01				Sở Tư pháp
13	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Tháng 01				Sở Tư pháp
14	Kế hoạch công tác bồi thường Nhà nước	Tháng 01				Sở Tư pháp
15	Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử đăng ký hộ tịch trực tuyến	Tháng 01				Sở Tư pháp
16	Kế hoạch tổng sản lượng giữ ổn định 41 vạn tấn	Tháng 01				Sở NN&PTNT
17	Kế hoạch giá trị sản phẩm trồng trọt bình quân/ha đạt 53 triệu đồng	Tháng 01				Sở NN&PTNT
18	Kế hoạch phát triển chăn nuôi theo hướng hàng hóa, triển khai Đề án nửa triệu con đại gia súc, phấn đấu tỷ trọng chăn nuôi năm 2021 đạt 31,5%	Tháng 01				Sở NN&PTNT
19	Kế hoạch tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 88,2%	Tháng 01				Sở NN&PTNT
20	Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025	Tháng 01				Sở GD&ĐT
21	Kế hoạch đảm bảo độ che phủ rừng đạt 58,2% năm 2021	Tháng 01				Sở NN&PTNT
22	Kế hoạch về hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021	Tháng 02				Sở Tư pháp
23	Kế hoạch Thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hàng năm	Tháng 02				Sở KH&ĐT
24	Kế hoạch Giáo dục nghề nghiệp năm 2021	Tháng 02				Sở LĐ, TB&XH

STT	Nội dung	Thời gian trình				Đơn vị chủ trì
		UBND tỉnh	HĐND tỉnh	BTV Tỉnh ủy	BCH Đảng bộ	
25	Kế hoạch thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở năm 2021	Tháng 02				Sở GD&ĐT
26	Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021, năm 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Tháng 3				Sở Tư pháp
27	Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2023" năm 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Tháng 3				Sở Tư pháp
28	Kế hoạch Phòng chống thiên tai (05 năm) giai đoạn 2021-2025	Tháng 3				Sở NN&PTNT
29	Kế hoạch tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số, giai đoạn 2021 đến 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Tháng 3				Sở GD&ĐT
30	Kế hoạch xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Tháng 3				Sở GD&ĐT
31	Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Hà Giang năm 2021	Tháng 3				Sở NN&PTNT
32	Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021	Quý I				Thanh tra tỉnh
33	Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2021	Quý I				Sở LĐ, TB&XH
34	Kế hoạch trợ giúp người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí giai đoạn 2021 - 2030	Quý I				Sở LĐ, TB&XH
35	Kế hoạch hỗ trợ đăng ký và Phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hà Giang, Giai đoạn 2021-2025	Quý I				Sở KH&CN
36	Kế hoạch tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025	Quý I				Sở KH&CN
37	Kế hoạch triển khai Đề án phát triển nguồn nhân lực du lịch năm 2021	Quý I				Sở VH, TT&DL
38	Kế hoạch triển khai Đề án Xúc tiến quảng bá du lịch năm 2021	Quý I				Sở VH, TT&DL
39	Kế hoạch triển khai Đề án chuyển đổi số tạo bước phát triển đột phá cho du lịch Hà Giang	Quý I				Sở VH, TT&DL
40	Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án "Tăng cường PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật, giai đoạn 2017-2021" năm 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Quý I				Sở Tư pháp
41	Kế hoạch thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021	Quý I				Văn phòng điều phối NTM tỉnh

STT	Nội dung	Thời gian trình				Đơn vị chủ trì
		UBND tỉnh	HĐND tỉnh	BTV Tỉnh ủy	BCH Đảng bộ	
42	Kế hoạch thực hiện 08 xã đạt chuẩn NTM năm 2021	Quý I				Văn phòng điều phối NTM tỉnh
43	Kế hoạch xác định giá đất cụ thể thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh; kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất tại các huyện/thành phố	Quý I				Sở TN&MT
44	Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	Quý I				Sở TN&MT
45	Kế hoạch về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025	Quý I				Sở Công thương
46	Kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp giai đoạn 2021 - 2025	Tháng 4				Sở KH&ĐT
47	Kế hoạch tổ chức hội giảng nhà giáo Giáo dục nghề nghiệp	Tháng 4				Sở LĐ, TB&XH
48	Kế hoạch triển khai hưởng ứng tháng an toàn vệ sinh lao động	Tháng 4				Sở LĐ, TB&XH
49	Kế hoạch về việc tổ chức triển khai văn bản pháp luật mới ban hành	Tháng 4				Sở Tư pháp
50	Kế hoạch đào tạo giáo viên môn Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật, theo nhu cầu, đáp ứng Chương trình đổi mới giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn, 2021-2025	Tháng 4				Sở GD&ĐT
51	Kế hoạch đột phá về Nông nghiệp đặc trưng hàng hóa theo chuỗi giá trị giai đoạn 2021 – 2025	Tháng 5				Sở NN&PTNT
52	Kế hoạch tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường: Ngày đa dạng sinh học 22/5, ngày Môi trường thế giới 5/6	Tháng 5; Tháng 6				Sở TN&MT
53	Kế hoạch cập nhật thông tin cơ sở dữ liệu về cung cầu lao động	Tháng 6				Sở LĐ, TB&XH
54	Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Quý II				Sở LĐ, TB&XH
55	Kế hoạch nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI hàng năm	Tháng 7				Sở KH&ĐT
56	Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn 22/9	Tháng 9				Sở TN&MT
57	Kế hoạch Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Quý III				Sở Y tế
58	Kế hoạch sử dụng đất 5 năm giai đoạn 2021-2025 cấp tỉnh	Quý II				Sở TN&MT
59	Kế hoạch tổ chức Hội thi "Báo cáo viên pháp luật"	Quý II				Sở Tư pháp

STT	Nội dung	Thời gian trình				Đơn vị chủ trì
		UBND tỉnh	HĐND tỉnh	BTV Tỉnh ủy	BCH Đảng bộ	
60	Kế hoạch tổ chức Hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ Tập huấn viên cấp huyện và hòa viên ở cơ sở trên địa bàn tỉnh	Quý II				Sở Tư pháp
61	Kế hoạch về triển khai thực hiện Nghị quyết của BTV Tỉnh ủy về phát triển hạ tầng Thương mại tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025	Quý III				Sở Công thương
62	Kế hoạch phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025	Quý III				Sở Công thương
63	Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Quý IV				Ban Dân tộc
64	Kế hoạch triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử trên thuê bao di động (Mobile Money), phát triển thương mại điện tử, dịch vụ công, chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025	Năm 2021				Sở TT&TT
65	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hợp tác về truyền thông giữa UBND tỉnh Hà Giang và Đài Tiếng nói Việt Nam năm 2021	Năm 2021				Sở TT&TT
66	Kế hoạch Triển khai thực hiện Ngày sách Việt Nam năm 2021 trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Năm 2021				Sở TT&TT
67	Kế hoạch tuyên truyền phòng, chống bệnh lở mồm long móng, giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Năm 2021				Sở TT&TT
68	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ đối ngoại, ngoại ngữ biên phiên dịch, nâng cao năng lực hội nhập quốc tế cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025	Năm 2021				Sở Ngoại vụ
69	Kế hoạch triển khai Chương trình ký kết nghĩa giữa các huyện biên giới của tỉnh Hà Giang với phía đối đảng của Trung Quốc, giai đoạn 2021-2025	Năm 2021				Sở Ngoại vụ
70	Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện chiến lược ngoại giao văn hóa trong giai đoạn mới	Năm 2021				Sở Ngoại vụ
71	Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án "Bảo đảm quốc phòng" trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2015 - 2020, định hướng đến năm 2030	Năm 2021				Bộ CHQS tỉnh
72	Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025	Năm 2021				Sở VH, TT&DL
73	Kế hoạch phát triển thể dục thể thao quần chúng tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Năm 2021				Sở VH, TT&DL

STT	Nội dung	Thời gian trình				Đơn vị chủ trì
		UBND tỉnh	HĐND tỉnh	BTV Tỉnh ủy	BCH Đảng bộ	
74	Kế hoạch bảo tồn và lập hồ sơ xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và di sản văn hóa phi vật thể, giai đoạn 2021-2025.	Năm 2021				Sở VH,TT&DL
75	Kế hoạch phát triển mạng lưới bưu chính, chuyển phát tỉnh Hà Giang đến năm 2025	Năm 2021				Sở TT&TT
76	Kế hoạch đảm bảo tỷ trọng chăn nuôi trong ngành nông nghiệp đến năm 2025 đạt 35%	Năm 2021				Sở NN&PTNT
77	Kế hoạch đảm bảo độ che phủ rừng đến năm 2025 đạt 60%	Năm 2021				Sở NN&PTNT
78	Kế hoạch tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đến năm 2025 đạt 96%	Năm 2021				Sở NN&PTNT
79	Kế hoạch phát triển, mở rộng sản xuất Chè theo Tiêu chuẩn nông nghiệp Hữu cơ trong vùng chỉ dẫn địa lý "Chè Shan tuyết Hà Giang" đến năm 2025	Năm 2021				Sở NN&PTNT
80	Kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	Năm 2021				Văn phòng điều phối NTM tỉnh
81	Kế hoạch tổng điều tra đánh giá tài nguyên đất theo Quyết định 1892/QĐ-TTg ngày 14/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ	Năm 2021				Sở TN&MT
V	PHƯƠNG ÁN, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN					
1	Đề án sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bên trong thuộc Sở	Tháng 01				Sở Xây dựng
2	Đề án chuyển học sinh tiểu học từ các điểm trường về học tại trường chính, giai đoạn 2021 - 2025	Tháng 02				Sở GD&ĐT
3	Đề án chuyển đổi số tạo bước phát triển đột phá cho du lịch Hà Giang	Quý I				Sở VH,TT&DL
4	Kế hoạch xúc tiến quảng bá du lịch tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021 - 2025	Quý I				Sở VH, TT&DL
5	Đề án Phát triển đội ngũ trí thức tỉnh Hà Giang, Giai đoạn 2021-2025, định hướng 2030	Quý I				Sở KH&CN
6	Đề án Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp gắn với giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021 - 2025	Tháng 4				Sở LĐ, TB&XH
7	Đề án "Sưu tầm, phục dựng, truyền dạy và số hóa di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc thiểu số tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 - 2025", định hướng năm 2030	Quý II				Sở VH, TT&DL
8	Đề án thu hồi đất tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025	Quý II				Sở TN&MT
9	Phương án rà soát hộ nghèo năm 2021	Tháng 9				Sở LĐ, TB&XH
10	Đề án phát triển sản phẩm du lịch	Quý III				Sở VH,TT&DL

STT	Nội dung	Thời gian trình				Đơn vị chủ trì
		UBND tỉnh	HĐND tỉnh	BTV Tỉnh ủy	BCH Đảng bộ	
11	Đề án bố trí, sắp xếp hình thành các điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025	Năm 2021				Sở NN&PTNT
12	Đề án Phát triển bền vững các sản phẩm nông nghiệp chủ lực đảm bảo chất lượng, ATTP tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến 2030	Năm 2021				Sở NN&PTNT
13	Đề án nâng cao hiệu quả hợp tác toàn diện giữa tỉnh Hà Giang, Việt Nam với tỉnh Vân Nam và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030	Năm 2021				Sở Ngoại vụ
14	Đề án xây dựng lực lượng và bảo đảm chế độ chính sách cho lực lượng dân quân trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025	Năm 2021				Bộ CHQS tỉnh
15	Đề án xây dựng đường cơ động lên Núi Mỏ Neo, đường cơ động lên đài quan sát phòng không.	Năm 2021				Bộ CHQS tỉnh
16	Dự án Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	Năm 2021				Ban Dân tộc
17	Dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc	Năm 2021				Ban Dân tộc
18	Dự án đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường PTDT nội trú, PTDT bán trú và xóa mù chữ cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2030	Năm 2021				Sở GD&ĐT
19	Dự án phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	Năm 2021				Ban Dân tộc
20	Dự án Đầu tư phát triển nhóm dân tộc rất ít người, nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn	Năm 2021				Ban Dân tộc
21	Dự án Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình	Năm 2021				Ban Dân tộc
22	Dự án Bảo tồn phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch	Năm 2021				Sở VH, TT&DL
23	Phương án phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến năm 2025	Năm 2021				Sở TT&TT
24	Phương án triển khai cung ứng dịch vụ công qua mạng bưu chính và điểm phục vụ bưu chính công ích	Năm 2021				Sở TT&TT
25	Đề án xây dựng Huyện Quang Bình đạt tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	Năm 2021		Năm 2021		UBND huyện Quang Bình

STT	Nội dung	Thời gian trình				Đơn vị chủ trì
		UBND tỉnh	HĐND tỉnh	BTV Tỉnh ủy	BCH Đảng bộ	
26	Đề án xây dựng Huyện Bắc Quang đạt tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025	Năm 2021		Năm 2021		UBND huyện Bắc Quang
VI	QUYẾT ĐỊNH					
1	Quyết định ban hành Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2021-2030	Tháng 01				Sở LĐ, TB&XH
2	Quyết định ban hành Quy chế phân cấp quản lý hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Tháng 02				Sở TT&TT
3	Quyết định về Quy định quản lý nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Hà Giang (thay thế QĐ số 16/2016/QĐ-UBND ngày 6/8/2016)	Quý I				Sở KH&CN
4	Quyết định hủy bỏ diện tích thu hồi đất thực hiện dự án, công trình theo Nghị quyết HĐND tỉnh nhưng quá 03 năm không triển khai thực hiện	Quý I				Sở TN&MT
5	Quyết định ban hành Quy định về bàn giao và tiếp nhận công trình hạ tầng kỹ thuật của các dự án khu đô thị, khu nhà ở trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Tháng 5				Sở Xây dựng
6	Quyết định ban hành tiêu chí đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân sử dụng công trình, nhà ở	Tháng 6				Sở NN&PTNT
7	Quyết định phê duyệt Đề cương nhiệm vụ "Điều tra đánh giá thực trạng quản lý, sử dụng các vùng đất ngập nước trên địa bàn tỉnh và đề xuất các giải pháp quản lý"	Quý III				Sở TN&MT
8	Quyết định ban hành Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Tháng 12				Sở Xây dựng
9	Quyết định phê duyệt kết quả "Điều tra, đánh giá chi tiết và xây dựng giải pháp bảo tồn đa dạng sinh học tại Công viên địa chất toàn cầu - Cao nguyên đá Đồng Văn"	Quý IV				Sở TN&MT
10	Quyết định phê duyệt kết quả "Điều tra, quan trắc, đánh giá thực trạng loài thuộc danh mục được ưu tiên bảo vệ trên địa bàn tỉnh theo Luật đa dạng sinh học"	Quý IV				Sở TN&MT
11	Quyết định phê duyệt kết quả "Điều tra đánh giá thực trạng sử dụng nước và xác định nguồn ô nhiễm môi trường nước (nước mặt); đánh giá chất lượng nguồn nước sinh hoạt tại 4 huyện vùng cao, đề xuất các biện pháp sử dụng nước bền vững ứng phó với biến đổi khí hậu"	Quý IV				Sở TN&MT
12	Quyết định phê duyệt danh mục của UBND tỉnh Đánh giá làng nghề theo mức độ ô nhiễm	Quý IV				Sở TN&MT
VII	CÁC VĂN BẢN KHÁC					

STT	Nội dung	Thời gian trình				Đơn vị chủ trì
		UBND tỉnh	HĐND tỉnh	BTV Tỉnh ủy	BCH Đảng bộ	
1	Chương trình chuyển giao tiến bộ Khoa học và Công nghệ tạo sinh kế cho Đồng bào các Dân tộc trên địa bàn tỉnh Hà Giang, Giai đoạn 2021-2025	Quý I				Sở KH&CN
2	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế biên mậu, gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030	Quý I				Sở Công thương
3	Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030	Quý II				Sở TN&MT
4	Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2030	Năm 2021				Sở KH&CN
5	Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết	Năm 2021				Ban Dân tộc
6	Chương trình phát triển kinh tế đối ngoại của tỉnh giai đoạn 2021-2025	Năm 2021		Năm 2021		Sở Ngoại vụ
7	Chương trình thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới giai đoạn 2021-2025	Năm 2021		Năm 2021		Sở Ngoại vụ
8	Chương trình xúc tiến vận động, viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2021-2025	Năm 2021				Sở Ngoại vụ
9	Chương trình thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại giai đoạn 2021-2025	Năm 2021		Năm 2021		Sở Ngoại vụ
10	Chương trình thực hiện chiến lược ngoại giao văn hóa giai đoạn 2021-2025	Năm 2021		Năm 2021		Sở Ngoại vụ